

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HSST

Ngày: 11- 3- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú

2. Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST- HS ngày 25/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; nơi ĐKNKTT: Ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh A; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 07/10/2018, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính Công an Bình Dương và đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường Thuận Giao tuần tra trên đoạn đường khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 67H1- 288.32 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong ví da để ở túi quần Jeans bên trái của T có 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng

(nghi ma túy tổng hợp), lực lượng công an lập biên bản niêm phong tang vật và đưa T về làm việc.

Quá trình làm việc T khai: Khoảng 21 giờ ngày 07/10/2018, T tìm mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) 04 gói ma túy với số tiền 500.000đ về sử dụng thì bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 04 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vẩn ma túy tổng hợp), 01 xe mô tô biển số 67H1- 288.32 và 01 điện thoại di động S.. Mobile màu đen- đồng - tím.

Theo bản kết luận giám định số 610/MT- PC09 ngày 10/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,4021 gam; loại Methamphetamine.

Theo bản cáo trạng số 45/CT-VKSTA ngày 21/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về nội dung truy tố theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 610/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô biển số 67H1- 228.32 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; trả lại T 01 điện thoại di động S.. Mobile màu đen – đồng – tím (Imei: 3593350605256612).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã

Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo trước sau thống nhất và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Toà án có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 07/10/2018, cơ quan công an kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn T đang điều khiển xe mô tô biển số 67H1- 288.32 trên đoạn đường khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện trong ví da để ở túi quần Jeans bên trái của T có 04 gói nilon hàn kín chứa tinh thể Methamphetamine, khối lượng 0,4021gam. T xác định mua 04 gói ma túy trên của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với mục đích về sử dụng.

Hành vi cất giấu 0,4021gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ Methamphetamine để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm, không những hủy hoại sức khỏe của bản thân, thoái hóa nhân cách, mà còn là điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và nhiều tội phạm khác. Bị cáo biết Methamphetamine là chất gây nghiện độc hại Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 610/MT- PC09 là mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động S...Mobile màu đen – đồng – tím không sim là tư vật cá nhân nên cần trả lại cho T.

Đối với xe mô tô biển số 67H1- 288.32 do Nguyễn Văn T đứng tên sở hữu. Xe này T sử dụng vào việc đi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu 610/MT- PC09 là mẫu vật sau giám định.

- Trả lại Nguyễn Văn T chiếc điện thoại di động S...Mobile màu đen – đồng – tím (Imei: 3593350605256612).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 67H1-288.32, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius – 5C6H, dung tích xy lanh 110m³, có số khung số máy không đổi; số khung: RLCS5C6H0FY142487; số máy: 5C6H-142494 (xe không bửng, không kiềng, không chìa khóa xe, yên xe bị rách, không kiểm tra bên trong máy).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Thuận An;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Anh Thư
(đã ký)**